

**TỜ TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG VIETINBANK
VỀ PHƯƠNG ÁN TĂNG VỐN ĐIỀU LỆ NĂM 2011**

I. SỰ CẦN THIẾT TĂNG VỐN ĐIỀU LỆ

1. Tăng vốn điều lệ là cơ sở quan trọng để mở rộng quy mô hoạt động kinh doanh, nâng cao năng lực tài chính, tăng cường cơ sở vật chất, hiện đại hoá ngân hàng, góp phần thực hiện có hiệu quả các định hướng và kế hoạch kinh doanh, phát triển Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam (VietinBank) thành tập đoàn tài chính ngân hàng mạnh, hàng đầu ở Việt Nam, là trụ cột trong hệ thống tài chính ngân hàng Việt Nam, nâng cao năng lực cạnh tranh và hội nhập quốc tế.

2. Hệ số an toàn vốn của VietinBank tại thời điểm 31/12/2010 là 8,02%, thời điểm 31/3/2011 là 9,72%. Theo quy định của NHNN tỷ lệ này phải duy trì ở mức tối thiểu là 9%. Thông lệ thế giới hiện nay, các NHTM mạnh thường duy trì tỷ lệ an toàn vốn từ 12-14%. Để mở rộng quy mô huy động vốn, cho vay, đầu tư và phát triển dịch vụ ngân hàng, đáp ứng nhu cầu vốn cho phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm hệ số an toàn vốn tối thiểu theo quy định của Việt Nam và tiệm cận dần với thông lệ tốt nhất của thế giới thì việc tăng vốn tự có, trong đó có vốn điều lệ, là cần thiết và là công việc phải thực hiện thường xuyên hàng năm.

3. Căn cứ pháp lý trình phương án tăng vốn điều lệ

- Điều lệ tổ chức và hoạt động của VietinBank;
- Thông tư số 13/2010/TT-NHNN ngày 20/5/2010 của Thống đốc NHNN Việt Nam quy định về các tỷ lệ bảo đảm an toàn trong hoạt động của tổ chức tín dụng;
- Chiến lược và kế hoạch kinh doanh của VietinBank;
- Phương án tăng vốn điều lệ năm 2011 do HĐQT VietinBank xây dựng và đã được Thủ tướng Chính phủ, NHNN Việt Nam, Bộ Tài chính phê duyệt chấp thuận về chủ trương.

mo

II. KẾ HOẠCH TĂNG VỐN ĐIỀU LỆ

1. Mức tăng vốn điều lệ

- Vốn điều lệ tại thời điểm 31/12/2010: 15.172 tỷ đồng.
- Vốn điều lệ tại thời điểm 31/3/2011 (sau khi hoàn tất phát hành 10% cổ phần mới cho IFC): 16.858 tỷ đồng, đợt phát hành này đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2010 phê chuẩn, chuyển tiếp thực hiện kế hoạch tăng vốn từ năm 2010 sang năm 2011.

- Số vốn điều lệ dự kiến tăng tiếp trong năm 2011: 6.942 tỷ đồng.

- Vốn điều lệ cuối năm 2011 (sau khi tăng): 23.800 tỷ đồng.

2. Loại cổ phần

Cổ phần phát hành là cổ phần phổ thông, ghi danh, mệnh giá 10.000 đồng/1 CP.

3. Đối tượng tham gia mua cổ phần tăng vốn điều lệ

3.1. Cổ đông hiện hữu

Các cổ đông hiện hữu có tên trong danh sách cổ đông của VietinBank tại thời điểm chốt quyền thực hiện sẽ được mua cổ phần phát hành thêm hoặc được chia cổ tức bằng cổ phiếu theo quy định của pháp luật và phương án tăng vốn điều lệ được Đại hội đồng cổ đông thông qua. Người được phân bổ quyền mua cổ phần có thể thực hiện quyền mua cổ phần, hoặc chuyển nhượng quyền mua cổ phần, hoặc từ chối quyền mua cổ phần theo quy định của pháp luật.

3.2. Nhà đầu tư chiến lược nước ngoài

Lựa chọn nhà đầu tư chiến lược nước ngoài tham gia cơ cấu cổ đông của VietinBank là yêu cầu cần thiết và có tính chiến lược, giúp VietinBank nâng cao năng lực cạnh tranh và hội nhập, phát triển bền vững thành tập đoàn tài chính ngân hàng mạnh. Nhà đầu tư chiến lược nước ngoài của VietinBank phải là tổ chức ngân hàng lớn trên thế giới; có tình hình tài chính lành mạnh, xếp hạng tín nhiệm cao, thuộc nhóm các ngân hàng hàng đầu thế giới; có kinh nghiệm đầu tư thành công trên thế giới và khu vực Châu Á; cam kết hợp tác đầu tư phát triển lâu dài với VietinBank; hỗ trợ kỹ thuật cho VietinBank; không xung đột lợi ích với VietinBank.

Trong năm 2011, VietinBank tiếp tục triển khai và dự kiến hoàn thành phát hành cổ phiếu mới (phát hành riêng lẻ) với tỷ lệ 15% vốn điều lệ theo phương thức phát hành thêm cổ phiếu để tăng vốn cho nhà đầu tư chiến lược nước ngoài là Ngân hàng The Bank of Nova Scotia (BNS hoặc Scotiabank) của Canada. Việc này đã được

Thủ tướng Chính phủ đồng ý về nguyên tắc tại công văn số 3223/VPCP-ĐMDN ngày 20/5/2011 của Văn Phòng Chính phủ.

4. Giá phát hành

- Giá phát hành cho cổ đông hiện hữu: Dự kiến 10.000 đồng/1 CP (bằng mệnh giá cổ phần).

- Giá phát hành cổ phần cho nhà đầu tư chiến lược nước ngoài: Theo giá thoả thuận giữa VietinBank và đối tác mua cổ phần, phù hợp với tính chất của giao dịch đầu tư chiến lược, bảo đảm lợi ích tổng thể của ngân hàng và các cổ đông.

5. Lộ trình tăng vốn điều lệ trong năm 2011: Dự kiến gồm 2 đợt

(Không bao gồm đợt đã phát hành thành công cho IFC vào ngày 10/3/2011)

5.1. Đợt 1: Phát hành cho cổ đông hiện hữu

- Tỷ lệ phát hành: Dự kiến 20% vốn điều lệ tại thời điểm 31/03/2011 (Cổ đông sở hữu 100 cổ phần tại thời điểm chốt danh sách để phát hành sẽ được quyền mua thêm 20 cổ phần phát hành thêm, số cổ phần được quyền mua của mỗi cổ đông sẽ được làm tròn xuống đến hàng đơn vị).

- Tổng số vốn phát hành thêm: Dự kiến 3.372 tỷ đồng tính theo mệnh giá cổ phần, tương đương 337,2 triệu cổ phần.

- Giá phát hành: Dự kiến 10.000 đồng/1 cổ phần (bằng mệnh giá).

- Thời gian thực hiện: Dự kiến từ tháng 6/2011.

5.2. Đợt 2: Phát hành cổ phiếu mới cho nhà đầu tư chiến lược nước ngoài

- Tỷ lệ phát hành thêm cổ phiếu mới: 15% so với vốn điều lệ của VietinBank sau khi phát hành thành công (tức là nhà đầu tư chiến lược nước ngoài sở hữu 15% vốn điều lệ của VietinBank). Trong tương lai, VietinBank sẽ có thể đề nghị Chính phủ cho phép nâng tỷ lệ sở hữu vốn của cổ đông chiến lược nước ngoài lên mức 20% vào thời điểm thích hợp.

- Tổng số vốn phát hành thêm: Dự kiến 3.570 tỷ đồng tính theo mệnh giá cổ phần, tương đương 357 triệu cổ phần.

- Phương thức phát hành: Phát hành thêm cổ phần mới để tăng vốn điều lệ, phát hành riêng lẻ.

- Giá phát hành cổ phiếu và các điều kiện phát hành: Theo thoả thuận, bảo đảm lợi ích tổng thể của ngân hàng và các cổ đông.

- Thời gian thực hiện: Dự kiến quý III và quý IV/2011.



6. Tổng hợp phương án tăng vốn điều lệ năm 2011

Bảng 1: Tổng hợp phương án tăng vốn điều lệ năm 2011

Đơn vị: Tỷ đồng

Dự kiến phương án tăng vốn điều lệ năm 2011		Tỷ lệ	Số tiền
I	Vốn điều lệ thời điểm 31/12/2010		15,172
II	Vốn điều lệ thời điểm 31/3/2011 (sau khi phát hành thành công cho IFC 10%). Trong đó:		16,858
	- Cổ đông Nhà nước	80.31%	13,538
	- Cổ đông ngoài Nhà nước	19.69%	3,320
III	Vốn điều lệ tăng tiếp trong năm 2011		6,942
1	Đợt 1: Phát hành cho cổ đông hiện hữu	20.00%	3,372
	+ Trong đó Nhà nước góp thêm		2,708
*	Tổng vốn điều lệ sau đợt 1, trong đó:		20,230
	- Cổ đông Nhà nước	80.31%	16,246
	- Cổ đông ngoài Nhà nước	19.69%	3,984
2	Đợt 2: Phát hành cho Scotiabank	15.00%	3,570
	+ Trong đó cổ đông hiện hữu góp thêm	0.00%	-
*	Tổng vốn điều lệ sau đợt 2, trong đó:		23,800
	- Cổ đông Nhà nước	68.26%	16,246
	- Cổ đông ngoài Nhà nước	31.74%	7,554
IV	Vốn điều lệ cuối năm 2011 (II+III)		23,800
V	Vốn tự có khác		6,335
VI	Góp vốn vào TCTD khác và công ty con		(3,814)
VII	Vốn tự có cấp 2		2,792
VIII	Vốn tự có cuối năm 2011 (IV+V+VI+VII)		29,113

7. Nguồn vốn Nhà nước để tăng vốn tại VietinBank

Nhà nước sẽ sử dụng các nguồn vốn để tăng phần vốn góp của Nhà nước tại VietinBank, gồm: Cổ tức trả cho cổ đông Nhà nước, thặng dư vốn cổ phần (phần phải nộp Nhà nước) và các nguồn khác, bảo đảm Nhà nước nắm giữ cổ phần chi phối.

8. Các quy định khác

- Các tổ chức, cá nhân tham gia mua cổ phần của VietinBank phải chịu trách nhiệm tuân thủ các quy định của pháp luật, của NHNN, Điều lệ VietinBank và các quy định tại Phương án tăng vốn điều lệ được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

- Các tổ chức, cá nhân tham gia mua cổ phần tăng vốn điều lệ của VietinBank được hưởng mọi quyền lợi của cổ đông kể từ khi VietinBank hoàn tất thủ tục đăng ký kinh doanh tại Sở kế hoạch và đầu tư Thành phố Hà Nội.

III. KẾ HOẠCH TRIỂN KHAI VÀ HIỆU QUẢ SỬ DỤNG VỐN

1. Các bước triển khai

- Đại hội đồng cổ đông thông qua Phương án tăng vốn điều lệ năm 2011. Đại hội đồng cổ đông uỷ quyền cho Hội đồng quản trị tiến hành các thủ tục cần thiết với các cơ quan nhà nước có thẩm quyền theo quy định của pháp luật để thực hiện.

- Sau khi có chấp thuận của các cơ quan nhà nước có thẩm quyền, HĐQT thực hiện các thủ tục tăng vốn theo kế hoạch và quy định của pháp luật.

- Sau khi các cổ đông hoàn tất góp vốn, VietinBank sẽ tiến hành các thủ tục đăng ký vốn điều lệ mới tại Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội, công bố thông tin theo quy định của pháp luật và niêm yết cổ phiếu trên Sở Giao dịch Chứng khoán TP. Hồ Chí Minh.

2. Kế hoạch sử dụng vốn điều lệ tăng thêm

Vốn điều lệ tăng lên sẽ bổ sung vốn kinh doanh, được sử dụng vào hoạt động kinh doanh của VietinBank với cơ cấu hợp lý và phù hợp với tiến độ tăng vốn, bảo đảm sử dụng vốn có hiệu quả, an toàn, tối đa hoá lợi ích cho các cổ đông.

Một số lĩnh vực sử dụng vốn chính gồm:

2.1. Hoạt động tín dụng

Tiếp tục mở rộng hoạt động tín dụng, đầu tư cho vay vốn đối với các doanh nghiệp có tình hình tài chính lành mạnh, hoạt động kinh doanh có hiệu quả, an toàn, có phương án/dự án kinh doanh khả thi và hiệu quả, quản lý kinh doanh tốt, bảo đảm khả năng trả nợ cho ngân hàng.

2.2. Hoạt động đầu tư, liên doanh, góp vốn

Tăng cường hoạt động đầu tư và kinh doanh giấy tờ có giá, đầu tư trên thị trường liên ngân hàng, phát triển sản phẩm phái sinh; tiếp tục đầu tư và mở rộng hoạt động kinh doanh trong các lĩnh vực mà VietinBank có tiềm năng phát triển và mang lại hiệu quả sinh lời cao. Thực hiện chiến lược phát triển VietinBank thành tập đoàn hoạt động đa năng trong lĩnh vực tài chính ngân hàng.

2.3. Mở rộng mạng lưới

Mở rộng quy mô, mạng lưới kinh doanh ở thị trường trong nước và quốc tế. Chiếm lĩnh các khu vực thị trường có nhiều tiềm năng phát triển. Mở văn phòng đại diện, chi nhánh và các hình thức hiện diện thương mại khác ở các nước có nhiều tiềm năng phát triển quan hệ hợp tác kinh tế - thương mại và đầu tư với Việt Nam.

2.4. Đầu tư cơ sở vật chất, công nghệ, phát triển sản phẩm dịch vụ mới

Đầu tư dự án hiện đại hoá, nâng cao năng lực quản trị điều hành; nâng cấp cơ sở hạ tầng kỹ thuật, công nghệ; phát triển mạnh các sản phẩm dịch vụ hiện đại, nhiều tiện ích, cả bán buôn và bán lẻ; tăng tỷ lệ thu nhập từ dịch vụ trong tổng thu nhập.

3. Hiệu quả sử dụng vốn

Tăng vốn điều lệ là cơ sở để VietinBank nâng cao năng lực tài chính, phù hợp với quy mô kinh doanh, hỗ trợ ngân hàng thực hiện thành công các mục tiêu chiến lược kinh doanh, giữ vững đà tăng trưởng cao cả về quy mô và hiệu quả kinh doanh, bảo đảm cho Vietinbank phát triển bền vững, tiếp tục giữ vững vị thế là ngân hàng thương mại hàng đầu, chủ lực của Việt Nam, đồng thời mang lại giá trị gia tăng ngày càng cao cho các cổ đông của VietinBank.

Dự kiến một số chỉ tiêu kế hoạch chính của năm 2011 của VietinBank như sau:

Bảng 2: Dự kiến một số chỉ tiêu kế hoạch năm 2011

Đơn vị: Tỷ đồng

STT	Chỉ tiêu	Thực hiện 2010	Kế hoạch 2011	Tăng trưởng	
				Tuyệt đối	Tương đối
1	Tổng Tài sản	367.712	441.000	73.488	20%
2	Tổng nguồn vốn huy động	339.699	408.000	84.901	20%
3	Tổng dư nợ cho vay và đầu tư	349.084	419.000	66.100	20%
4	Tỷ lệ nợ xấu	0,66%	<3%		
5	Lợi nhuận trước thuế	4.598	5.100	502	11%
6	Tỷ lệ chia cổ tức dự kiến	17% (*)	16%		
7	Tỷ lệ ROE	22,2%	16%-18%		
8	Tỷ lệ ROA	1,25%	1,2%		
9	Tỷ lệ an toàn vốn (CAR)	8,02%	≥9%		

(*) Tính theo thời gian bình quân vốn điều lệ năm 2010

4. Năng lực quản trị, điều hành và kiểm soát của VietinBank

Bộ máy quản trị, điều hành và kiểm soát của VietinBank đã được tổ chức và hoàn thiện theo mô hình ngân hàng TMCP, phù hợp với quy định của pháp luật, Điều lệ VietinBank và từng bước áp dụng thông lệ tiên tiến của thế giới.

Các thành viên HĐQT là những người có uy tín, trình độ, kinh nghiệm quản trị ngân hàng; có nhiều tâm huyết, đóng góp vào sự phát triển của ngân hàng; đồng thời luôn có ý thức trách nhiệm hoàn thành tốt nhiệm vụ được phân công.

Ban Điều hành gồm những người có trình độ chuyên môn cao, nhiều kinh nghiệm và có năng lực lãnh đạo tốt; luôn chủ động điều hành công việc phù hợp với



những diễn biến của thị trường; bảo đảm điều hành ngân hàng theo đúng mục tiêu, chiến lược do Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị đề ra.

Ban kiểm soát cùng với bộ máy kiểm soát, kiểm toán nội bộ đã và đang hoạt động tốt, góp phần quan trọng bảo đảm cho VietinBank hoạt động an toàn và hiệu quả.

Cơ chế quản trị điều hành thống nhất; phối hợp thường xuyên, hiệu quả giữa HĐQT và Ban điều hành trong quá trình quản trị điều hành kinh doanh; kết hợp với hoạt động hiệu quả của bộ máy kiểm soát, kiểm toán nội bộ là yếu tố quan trọng giúp VietinBank phát triển nhanh và vững chắc trong những năm qua. Đồng thời, VietinBank cũng tăng cường đầu tư phát triển công nghệ, tiếp tục nâng cấp, hoàn chỉnh, ứng dụng hiệu quả công nghệ ngân hàng hiện đại trong các lĩnh vực hoạt động, trong đó có lĩnh vực quản trị, điều hành và kiểm soát.

Việc tăng vốn điều lệ năm 2011 nêu trên là một bước quan trọng, tạo thêm sức mạnh cho VietinBank ngày càng phát triển, nâng cao hiệu quả hoạt động và năng lực cạnh tranh, bảo đảm cân đối với tốc độ phát triển, quy mô hoạt động của ngân hàng. Bằng kinh nghiệm thực tế, những kết quả khả quan đạt được trong những năm qua, cùng với định hướng chiến lược được xác định rõ ràng, HĐQT cùng toàn thể ban lãnh đạo VietinBank tin tưởng sẽ thực hiện thành công phương án tăng vốn điều lệ nói trên, bảo đảm tối đa hoá lợi ích của cổ đông và ngày càng gia tăng uy tín, vị thế, hiệu quả hoạt động của VietinBank.

IV. ĐỀ NGHỊ ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG VIETINBANK

Kính trình Đại hội đồng cổ đông VietinBank:

1. Thông qua nội dung phương án tăng vốn điều lệ như nói trên.

2. Ủy quyền cho Hội đồng quản trị VietinBank:

- Quyết định nội dung tăng vốn điều lệ cho từng đợt tăng vốn cụ thể trên cơ sở ý kiến chấp thuận của các cơ quan có thẩm quyền theo quy định của pháp luật.

- Quyết định thứ tự của các đợt phát hành tăng vốn điều lệ cụ thể; thời điểm phát hành cổ phần của từng đợt phát hành cụ thể; tỷ lệ và số lượng cổ phần phát hành cho cổ đông hiện hữu; tỷ lệ và số lượng cổ phần phát hành cho nhà đầu tư chiến lược nước ngoài; giá bán cổ phần cho từng đối tượng cụ thể, trong từng đợt phát hành cụ thể; các điều kiện chào bán cổ phần và các điều kiện khác cho từng đợt phát hành;... bảo đảm lợi ích tổng thể của VietinBank và các cổ đông.

8